

TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG DẠY HỌC Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC

Đỗ Bùi Xuân Mai
HVCH Trường Đại học Sài Gòn
Email: domai462001@gmail.com

Tóm tắt: Chuyển đổi số đã trở thành xu hướng tất yếu trong giáo dục. Tại Việt Nam, Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, đặc biệt với sự phát triển mạnh mẽ của dạy học trực tuyến. Ở cấp tiểu học, chuyển đổi số không chỉ là việc ứng dụng công nghệ mà còn là quá trình đổi mới toàn diện phương thức dạy học, quản lý và tương tác, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực người học. Bài viết nghiên cứu về quản lý hoạt động chuyển đổi số trong dạy học ở các trường tiểu học của một số quốc gia trên thế giới.

Từ khóa: Quản lý, chuyển đổi số, hoạt động chuyển đổi số, dạy học, trường tiểu học.

OVERVIEW OF RESEARCH ON THE MANAGEMENT OF DIGITAL TRANSFORMATION ACTIVITIES IN TEACHING AT PRIMARY SCHOOLS

Abstract: Digital transformation has become an inevitable trend in education. In Vietnam, the Government and the Ministry of Education and Training have issued various policies and guidelines to promote the application of information technology in teaching, especially with the rapid development of online learning. At the primary school level, digital transformation is not merely the use of technology but a comprehensive process of innovating teaching methods, management practices, and interactions, thereby contributing to improving educational quality and developing learners' competencies. This article examines the management of digital transformation in teaching activities at primary schools in several countries around the world.

Keywords: Management, digital transformation, digital transformation activities, teaching, primary schools.

Nhận bài: 10/03/2026

Phản biện: 10/04/2026

Duyệt đăng: 14/04/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chuyển đổi số đã trở thành xu thế tất yếu, tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó giáo dục được xác định là một trong những lĩnh vực ưu tiên hàng đầu. Nhận thức rõ vai trò của chuyển đổi số, Chính phủ Việt Nam đã ban hành Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, trong đó nhấn mạnh yêu cầu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong giáo dục và đào tạo. Theo định hướng của chương trình, ngành giáo dục cần phát triển các nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng công nghệ số một cách toàn diện trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; đồng thời đẩy mạnh số hóa tài liệu, xây dựng hệ sinh thái tài nguyên học tập số, hướng tới cá thể hóa việc học. Với mục tiêu đặt ra là cơ sở giáo dục triển khai dạy học trực tuyến, từng bước tích hợp hình thức học tập trực tiếp và trực tuyến, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Xuất phát từ những lý do trên, việc nghiên cứu quản lý hoạt động chuyển đổi số trong dạy học ở trường tiểu học có ý nghĩa lý luận và thực tiễn

quan trọng, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu chuyển đổi số của ngành giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Nghiên cứu quản lý hoạt động chuyển đổi số trong dạy học tại nước ngoài

Trong những năm gần đây, các nghiên cứu quốc tế về quản lý hoạt động chuyển đổi số trong dạy học đã tiếp cận vấn đề dưới nhiều góc độ khác nhau, phản ánh sự đa dạng trong cách nhìn nhận và triển khai chuyển đổi số trong giáo dục.

Theo Dagli, Gonca, & Bektas, Fatma (2023) với nghiên cứu “Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ quản lý trường tiểu học trong bối cảnh chuyển đổi số” xác định kiến thức và mức độ thích ứng của các nhà quản lý về công nghệ và trí tuệ nhân tạo. Nghiên cứu đánh giá kỹ năng số, nhận thức về chuyển đổi số và việc sử dụng hiệu quả các công cụ số của các nhà quản lý trường học trong bối cảnh việc sử dụng công nghệ số ngày càng tăng trong giáo dục. Kết quả nghiên cứu cho thấy các nhà quản lý trường học đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kỹ năng số và quản lý thành công quá trình chuyển đổi số. Khi xem xét

các ý tưởng một cách tổng quát, nghiên cứu cho rằng mục nội dung của việc thích ứng với thời đại hiện nay là đưa tất cả các công cụ công nghệ cần thiết vào trường học và phát triển kỹ năng sử dụng các thiết bị công nghệ của họ. Các nhà quản lý trường học cũng cho rằng nếu họ có những thiếu sót so với giáo viên, thì cần phải tự cải thiện bản thân ở những lĩnh vực đó, điều này sẽ mang lại lợi ích cho trường học và học sinh trong quá trình chuyển đổi số.

Để chuẩn bị cho thế hệ trẻ đối mặt với thế giới ngày càng phức tạp và biến động của tương lai, nhiều quốc gia đã bắt đầu đưa các khái niệm và kỹ năng công nghệ số vào chương trình giảng dạy. Năm 2017, Chương trình Giáo dục Quốc gia New Zealand đã được cập nhật để kết hợp các khái niệm công nghệ số vào cả chương trình giảng dạy bằng tiếng bản địa và chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh. Nghiên cứu này đã điều tra tác động lâu dài của ba mô hình công nghệ số khác nhau trong việc học tập và phát triển chuyên môn đến kiến thức và niềm tin về năng lực của giáo viên tiểu học và trung học cơ sở. Nghiên cứu cho thấy bồi dưỡng và phát triển chuyên môn có tác động tích cực lâu dài đến kiến thức về công nghệ số và niềm tin về năng lực của giáo viên, tuy nhiên không có mô hình bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nào được chứng minh là hiệu quả hơn mô hình khác. Sau khi tham gia bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, giáo viên được phát hiện muốn được hỗ trợ nhiều hơn về cách lập kế hoạch triển khai chương trình giảng dạy công nghệ số và áp dụng đầy đủ các phương pháp sư phạm thế kỷ XXI. Môi trường trường học được chứng minh là có ảnh hưởng đến niềm tin về năng lực, và tình trạng thiếu thời gian trong lớp học để lập kế hoạch và nâng cao kỹ năng về công nghệ số đã được ghi nhận. Những hạn chế của nghiên cứu được thảo luận và các lĩnh vực nghiên cứu trong tương lai được xác định. (Lynley Rose Stringer, Kerry Maree Lee1, Sean Sturm1, Nasser Giacaman, 2024).

Dhea Adela, Rianda Cahya, Siti Sarah and Silvia Ruswandi (2025) với nghiên cứu “Giáo dục số đối với học sinh tiểu học: Cơ hội, thách thức và những khoảng trống trong quá trình triển khai trong bối cảnh toàn cầu hóa công nghệ”. Việc triển khai giáo dục số tại hai trường tiểu học ở Sukabumi, Indonesia, nhằm làm nổi bật sự khác biệt giữa bối cảnh nông thôn và thành thị. Kết quả

cho thấy các rào cản lớn đối với sự thành công của chuyển đổi số bao gồm hạ tầng công nghệ yếu kém, sự thiếu hụt kiến thức chuyên môn về phương pháp giảng dạy tích hợp công nghệ (TPACK) của giáo viên, và mức độ hỗ trợ thấp từ phụ huynh. Trong khi các nền tảng kỹ thuật số có khả năng cải thiện đáng kể kết quả học tập, nghiên cứu nhấn mạnh rằng hiệu quả giáo dục không chỉ phụ thuộc vào thiết bị mà còn cần sự phối hợp đồng bộ giữa năng lực tư duy số và sự tham gia của cộng đồng. Cuối cùng, nghiên cứu đưa ra các khuyến nghị chiến lược như đầu tư thêm thiết bị, tổ chức đào tạo định kỳ cho giáo viên và các hội thảo nâng cao kiến thức số cho phụ huynh để thu hẹp khoảng cách giáo dục trong kỷ nguyên công nghệ toàn cầu.

Chuyển đổi số (Digital Transformation - DT) là một trong những sáng kiến được thúc đẩy trong chương trình giáo dục mới ở Indonesia. Nghiên cứu này nhằm mô tả quá trình chuyển đổi số của Chương trình Trường học Số (Digital School Program - SPB1) đợt 1 tại huyện Gunung Mas, tỉnh Kalimantan Trung Bộ, Indonesia. Nghiên cứu sử dụng phương pháp định tính với cách tiếp cận nghiên cứu trường hợp. Dữ liệu được thu thập thông qua quan sát, phỏng vấn và phân tích tài liệu. Đối tượng nghiên cứu gồm 10 người trả lời, bao gồm 5 hiệu trưởng và 5 giáo viên chủ nhiệm. Kết quả nghiên cứu cho thấy, chuyển đổi số trong quản lý trường học chủ yếu tập trung vào việc cung cấp công nghệ số để hỗ trợ các hoạt động học tập. Các sáng kiến số do chính phủ đề ra đã được triển khai. Tuy nhiên, chuyển đổi số trong giảng dạy vẫn còn hạn chế ở việc sử dụng công nghệ số để tạo tài liệu giảng dạy và tiến hành đánh giá. Sự đổi mới của giáo viên trong học tập dựa trên công nghệ số cần được hỗ trợ và hướng dẫn thêm. Ngoài ra, sự hợp tác tăng cường giữa nhà trường, phụ huynh và các bên liên quan là cần thiết để đẩy nhanh quá trình hiện thực hóa chuyển đổi số trong Chương trình Trường học Số. (Utami Manaf, Umi, & Shobikin, Arif, 2025).

Các nghiên cứu phân tích quá trình chuyển đổi số trong giáo dục tiểu học tại nhiều quốc gia, nhấn mạnh vai trò then chốt của đội ngũ quản lý và giáo viên. Các nghiên cứu chỉ ra rằng việc nâng cao năng lực số và tư duy công nghệ cho cán bộ nhà trường là yếu tố quyết định để thích ứng với chương trình giảng dạy hiện đại. Các nghiên cứu đề xuất các chương trình bồi dưỡng chuyên

môn dài hạn cùng sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, phụ huynh và chính phủ.

2.2. Nghiên cứu quản lý hoạt động chuyển đổi số trong dạy học tại Việt Nam

Trong bối cảnh đó, tại Việt Nam, vấn đề chuyển đổi số trong giáo dục nói chung và quản lý hoạt động dạy học trong môi trường số nói riêng cũng đã thu hút sự quan tâm của nhiều nhà khoa học, nhà quản lý giáo dục.

Chính phủ đã có nhiều chính sách chuyển đổi số trong giáo dục. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” định hướng rõ chuyển đổi số trong giáo dục “Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Phát triển công nghệ phục vụ giáo dục, hướng tới đào tạo cá thể hóa. Các cơ sở giáo dục triển khai công tác dạy và học từ xa, trong đó thử nghiệm chương trình đào tạo cho phép học sinh, sinh viên học trực tuyến với một số nội dung chương trình. Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học”. (Thủ tướng Chính phủ, 2020)

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022) ban hành Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 về “Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục” với mục đích thúc đẩy chuyển đổi số ở các cơ sở giáo dục phổ thông và các trung tâm giáo dục thường xuyên (gọi chung là cơ sở giáo dục). Theo dõi đánh giá khách quan, thực chất, công bằng kết quả chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục. Phát hiện các điển hình, mô hình chuyển đổi số làm tốt để nhân rộng, tạo phong trào thực hiện chuyển đổi số trong toàn ngành Giáo dục.

Theo tác giả Nguyễn Hồng Tây và Đỗ Quang Trung (2023), nghiên cứu “Cơ sở về quản lý chuyển đổi số ở các trường tiểu học” đã làm sáng tỏ cơ sở lý luận về chuyển đổi số và quản lý chuyển đổi số ở các trường tiểu học trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục hiện nay. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đã tập trung phân tích vị trí, vai trò, mục tiêu, nội dung, phương thức và các điều kiện bảo đảm thực hiện chuyển đổi số

trong dạy học. Đồng thời chỉ rõ các nội dung các chức năng quản lý chuyển đổi số của hiệu trưởng bao gồm lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá. Kết quả nghiên cứu nhằm cung cấp cơ sở khoa học phục vụ việc đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp quản lý chuyển đổi số ở các trường tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản lý nhà trường trong thời đại số.

Nguyễn Thị Hồng Chuyên (2023), nghiên cứu “Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định chuyển đổi số trường tiểu học: Nghiên cứu tại khu vực miền núi phía Bắc ở Việt Nam. Nghiên cứu được thực hiện nhằm tìm ra các nhân tố ảnh hưởng đến ý định chuyển đổi số tại khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam. Việc dựa trên phân tích 25 câu hỏi thông qua phương pháp phân tích định lượng và phương pháp hồi quy đa biến đã xác định được các nhân tố ảnh hưởng đến ý định chuyển đổi của một số trường tiểu học miền núi phía Bắc. Từ đó, đề xuất các biện pháp giúp các nhà quản lý hoạch định chính sách trong việc xây dựng định hướng, ưu tiên và giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số ở các trường tiểu học, đặc biệt trong bối cảnh đặc thù của khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam.

Trịnh Thị Anh Hoa, Trịnh Vân Hà (2023), nghiên cứu “Thực trạng chuyển đổi số trong quản lý trường mầm non và phổ thông hiện nay”. Nghiên cứu phân tích sự cần thiết và đánh giá thực trạng chuyển đổi số trong quản lý trường mầm non và phổ thông hiện nay về điều kiện đảm bảo thực hiện chuyển đổi số, mức độ thực hiện chuyển đổi số, hiệu quả sử dụng các phần mềm trong dạy học và quản lý trường học, từ đó chỉ rõ những kết quả đạt được, những hạn chế chuyển đổi số trong quản lý trường mầm non và phổ thông hiện nay.

Vũ Thị Tuyết Lan (2024) nghiên cứu “Chuyển đổi số trong giáo dục Việt Nam: Thực trạng và giải pháp” phân tích và làm rõ chuyển đổi số trong giáo dục, đưa ra những ứng dụng chuyển đổi số giáo dục trong phương pháp dạy học. Đồng thời nêu lên những thực trạng chuyển đổi số trong giáo dục Việt Nam trong bối cảnh thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, qua đó chỉ ra những kết quả đạt được, những hạn chế và các thách thức đặt ra trong quá trình triển khai chuyển đổi số ở các cơ sở giáo dục. Trên cơ sở phân tích thực tiễn về cơ sở dữ liệu, học liệu số, đội ngũ giáo viên và các chính sách giáo dục, nghiên cứu đã đề xuất các giải pháp chủ yếu nhằm thúc đẩy chuyển đổi

số giáo dục theo hướng đồng bộ, hiệu quả và bền vững. Kết quả nghiên cứu góp phần cung cấp luận cứ khoa học và thực tiễn cho việc hoạch định chính sách, nâng cao chất lượng dạy học, quản lý giáo dục và phát triển mô hình giáo dục thông minh ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Trương Ngọc Dương, Phạm Thị Ngọc Hải (2024), nghiên cứu “Đào tạo giáo viên tiểu học trong bối cảnh chuyển đổi số - tiếp cận theo mô hình TPACK”. Nghiên cứu nhấn mạnh rằng trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục tại Việt Nam, việc đổi mới đào tạo giáo viên tiểu học thông qua mô hình TPACK là yêu cầu cấp thiết để nâng cao chất lượng giảng dạy và đáp ứng chuẩn đầu ra hiện đại. Mô hình này đòi hỏi sự tích hợp chặt chẽ giữa kiến thức nội dung (CK – Content Knowledge), kiến thức về phương pháp sư phạm (PK - Pedagogical Knowledge) và kiến thức về công nghệ (TK - Technological Knowledge), giúp giáo viên không chỉ làm chủ công cụ số mà còn biết cách vận dụng chúng để cụ thể hóa các khái niệm trừu tượng cho học sinh tiểu học. Tác giả đề xuất việc áp dụng TPACK cần được thực hiện đồng bộ từ khâu cải tiến chương trình đào tạo, xây dựng chuẩn đầu ra đến đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá nhằm tạo ra đội ngũ giáo viên có năng lực thích ứng cao với sự phát triển không ngừng của khoa học kỹ thuật.

Sở Giáo dục và Đào tạo (2024) ban hành Quyết định số 956/QĐ-SGDĐT ngày 19 tháng 4 năm 2024 về “Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh” với mục đích đánh giá thực trạng, xếp loại mức độ chuyển đổi số (cấp độ 1, 2, 3) tại các trường phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2025), ban hành Thông tư 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2025 “Quy định Khung năng lực số dành cho người học” với mục đích: Làm cơ sở để xây dựng chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng và phát triển chương trình giáo dục; xây dựng tài liệu học tập, tài liệu hướng dẫn để phát triển năng lực số cho người học; Làm cơ sở để đánh giá yêu cầu, kết quả đạt được về năng lực số của người học trong các chương trình giáo dục; xây dựng nội dung trong kiểm tra, đánh giá, công nhận năng lực số của người học; Bảo đảm tính thống nhất về yêu cầu năng lực số của người học.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2026) ban hành Thông tư 18/2026/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 03 năm 2026 “Ban hành khung năng lực số cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên” với mục đích: Làm cơ sở để xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn giáo viên; tài liệu học tập, hướng dẫn phát triển năng lực số cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục; Làm cơ sở để đánh giá năng lực số của giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong các chương trình đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng nội dung trong kiểm tra, đánh giá, công nhận năng lực số của giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; Bảo đảm tính thống nhất về yêu cầu năng lực số của giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; làm cơ sở để đối sánh hoặc tham chiếu giữa các chương trình đào tạo giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

Các nghiên cứu đã cho kết quả về quá trình chuyển đổi số trong giáo dục Việt Nam, từ lý thuyết quản lý đến các nghiên cứu thực tiễn tại các cấp học. Nội dung trọng tâm xoay quanh việc phân tích thực trạng triển khai công nghệ, các rào cản tại khu vực đặc thù và các biện pháp nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý cùng giáo viên. Bên cạnh đó, các văn bản pháp luật và dự thảo từ Chính phủ cùng Bộ Giáo dục đã thiết lập cơ sở pháp lý vững chắc, xác định các tiêu chuẩn về năng lực số cho cả người dạy và người học.

III. KẾT LUẬN

Chuyển đổi số trong giáo dục là xu thế tất yếu, đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả quản lý nhà trường. Trên cơ sở phân tích các chủ trương, chính sách của Nhà nước, cùng với việc tổng quan các nghiên cứu trong và ngoài nước, có thể khẳng định rằng quản lý hoạt động chuyển đổi số trong dạy học là một nội dung cốt lõi, quyết định sự thành công của quá trình đổi mới giáo dục trong bối cảnh hiện nay. Do đó, việc nghiên cứu và đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động chuyển đổi số trong dạy học ở trường tiểu học không chỉ có ý nghĩa về mặt lý luận mà còn có giá trị thực tiễn sâu sắc, góp phần nâng cao hiệu quả triển khai chuyển đổi số trong nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Almuarif, A. (2023). Peran perencanaan strategis dalam organisasi. *Al-Marsus: Jurnal Manajemen Pendidikan Islam*, 1(2), 164.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). *Ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT, ngày 29/12/2022)*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2025a). *Ban hành khung nội dung thi điểm giáo dục trí tuệ nhân tạo cho HS phổ thông (Quyết định số 3439/QĐ-BGDĐT, ngày 15/12/2025)*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2025b). *Quy định khung năng lực số cho người học (Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2025)*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2026). *Ban hành khung năng lực số cho GV, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên (Thông tư số 18/2026/TT-BGDĐT, ngày 27/03/2026)*.
- Dagli, G., & Bektas, F. (2023). Evaluation of primary school managers' duties in digital transformation. *Journal of Educational Technology Research*, 14(2), 45–60.
- Daft, R. L. (1999). *Leadership: Theory and practice*. The Dryden Press.
- Dhea, A., Cahya, R., Sarah, S., & Ruswandi, S. (2025). Digital education for primary school children: Opportunities, challenges, and implementation gaps in the global. *Engineering Proceedings*, 103(113).
- Lynley Rose Stringer, L. R., Lee, K. M., Sturm, S., & Giacaman, N. (2024). The impact of professional learning and development on primary and intermediate teachers' digital technologies knowledge and efficacy beliefs. *The Australian Educational Researcher*, 53, 315–341.
- Nguyễn Hồng Tây, & Đỗ Quang Trung. (2023). Cơ sở lý luận về quản lý chuyển đổi số ở các trường tiểu học. *Tạp chí Thiết bị giáo dục*, 303, 359–361.
- Nguyễn Ngọc Trang, & Nguyễn Thị Hồng Chuyên. (2023). Các yếu tố ảnh hưởng đến năng lực chuyển đổi số của GV tiểu học tại tỉnh An Giang. *Tạp chí Giáo dục*, 23, 46–51.
- Nguyễn Thị Hồng Chuyên. (2023). Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định chuyển đổi số trường tiểu học: Nghiên cứu tại khu vực miền núi phía Bắc ở Việt Nam. *Tạp chí Giáo dục*, 47–52.
- Sở Giáo dục và Đào tạo. (2024). *Ban hành bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số 956/QĐ-SGD, ngày 19/4/2024)*.
- Thủ tướng Chính phủ. (2020). *Phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/06/2020)*.
- Trịnh Thị Anh Hoa, & Trịnh An Hạ. (2023). Thực trạng chuyển đổi số trong quản lý trường mầm non và phổ thông hiện nay. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 19(12), 20–27.
- Trương Ngọc Dương, & Phạm Thị Thanh Hải. (2024). Đào tạo GV tiểu học trong bối cảnh chuyển đổi số – Tiếp cận theo mô hình TPACK. *Tạp chí Giáo dục*, 24(8), 40–45.
- Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. (2020). *Phê duyệt Chương trình chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh (Quyết định số 2393/QĐ-UBND, ngày 03/7/2020)*.
- Utami Manaf, U., & Shobikin, A. (2025). Digital school program in the new curriculum: A case study in elementary schools. *Journal of Asian Education Studies*, 5(3), 50–62.
- Vũ Thị Tuyết Lan. (2024). Chuyển đổi số trong giáo dục Việt Nam: Thực trạng và giải pháp. *Tạp chí Việt Nam hội nhập*, 339, 51–54.